

Bản án số: **72/2022/HS-ST**

Ngày: 30-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Mai Văn Phú.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hữu Thành và ông Lê Viết Tân.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Thanh Thọ - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa:** Ông Phan Anh Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã Hương Thủy, số 06 đường Đặng Tràm, phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 72/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thị P**, sinh ngày 26/01/1992 tại tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: Số nhà 04/04/43 đường Y, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Buôn Bán; trình độ văn hóa: Lớp 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con của ông Nguyễn Tân H (đã chết) và bà Trần Thị L, sinh năm 1973; Anh, chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là con thứ nhất; Có chồng: Hoàng Văn T, sinh năm 1980; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/5/2022 đến ngày 03/6/2022, được thay đổi bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

2. **Nguyễn Thị Thu T**, sinh ngày 10/07/1993 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Số nhà 11 đường T, phường Đa, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Thợ may; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con của ông Nguyễn Đức B và bà Lê Thị H; Anh, chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ hai; Có chồng là Lê Trần Quang A, sinh năm 1995; Con: Có 01 con, sinh năm 2018. Về nhân thân: Vào năm 2008 đã bị Công an thành phố Huế xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo Quyết định số: 20056/QĐ/XPVPHC ngày 26/8/2008; Vào năm 2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế khởi tố bị can về tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, theo Quyết định số: 239/QĐ-ĐTTH ngày 08/6/2022; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 26/5/2022 đến ngày 04/6/2022 chuyển qua tạm giam cho đến nay. Có mặt.

**- Người làm chứng:**

+ Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1965. Nơi cư trú: Tổ 5, phường TD, thị xã HT,

tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

+ Bà Lê Thị H. Nơi cư trú: Số 426 đường L, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

+ Bà Trần Thị L, sinh năm 1973. Nơi cư trú: Số 60 đường L, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 25/5/2022, có một người phụ nữ, không rõ lai lịch gọi điện thoại cho bị cáo Nguyễn Thị P để hỏi mua 03 viên ma túy, loại: “Thuốc lắc” thì được bị cáo P đồng ý bán với giá mỗi viên là 280.000 đồng. Sau đó bị cáo P gọi điện thoại cho một nam thanh niên tên thường gọi là “N” (bạn quen biết ngoài xã hội với bị cáo P, không rõ lai lịch, địa chỉ) để đặt mua 03 viên ma túy, loại: “Thuốc lắc” với giá mua mỗi viên là 230.000 đồng (mỗi viên bị cáo P thu lợi được 50.000 đồng) thì được “N” đồng ý và nói sẽ có người gọi lại cho bị cáo P. Một lúc sau, có một người lạ gọi điện thoại lại nói bị cáo P đến ngã tư đường N - Y, thành phố H để giao nhận ma túy. Sau đó, bị cáo P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 75K8 - 9290 (xe của bị cáo P) đến gặp một nam thanh niên (không rõ lai lịch, địa chỉ) nhận 03 viên ma túy, loại: “Thuốc lắc”, đều có dạng hình trụ tròn màu xanh, rồi đưa cho nam thanh niên trên số tiền 690.000 đồng.

Sau khi mua được ma túy, bị cáo P gọi điện thoại lại cho người phụ nữ đã đặt mua ma túy trước đó và hẹn người này đến cầu A, thành phố H để giao nhận ma túy. Do trước đây, đã có vài lần bị cáo Nguyễn Thị Thu T chở bị cáo P đi giao ma túy cho khách và được bị cáo P trả tiền công nên lần này bị cáo P cũng gọi điện thoại cho bị cáo T để nhờ chở mình đi giao ma túy thì được bị cáo T đồng ý, nên bị cáo P điều khiển xe mô tô đến đón bị cáo T. Sau khi gặp bị cáo T thì bị cáo P giao xe mô tô của mình cho bị cáo T điều khiển chở bị cáo P mang theo ma túy để đi giao bán cho khách.

Khi bị cáo T và bị cáo P đang đi trên đường thì người phụ nữ trên tiếp tục gọi điện thoại cho bị cáo P để đặt mua thêm 04 viên ma túy, loại: “Thuốc lắc” và hẹn bị cáo P đến khu vực cầu vượt TD, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế để giao ma túy và nhận tiền thì bị cáo P đồng ý. Bị cáo P nói với T chở P quay lại ngã tư đường N - Y để lấy thêm ma túy mà khách mới đặt mua thêm, trên đường đi thì bị cáo P gọi điện thoại lại cho người đã bán ma túy cho bị cáo P trước đó để đặt mua thêm 4 viên ma túy, loại: “Thuốc lắc” với giá 230.000/01 viên và hẹn đến tại vị trí trước đó để giao ma túy và trả tiền.

Khi đến điểm hẹn, bị cáo P và Thủy đứng chờ một lúc thì người nam thanh niên nói trên đến giao cho bị cáo P một gói ni lông màu trắng, có đường viền màu đỏ, bên trong có chứa 4 viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu xanh, đồng thời bị cáo P trả cho người này số tiền 920.000 đồng.

Sau khi mua thêm được ma túy, bị cáo T chở bị cáo P đi giao cho khách. Trên đường đi bị cáo P đã lấy 03 viên ma túy mua trước đó bỏ vào bên trong gói ni lông (có 04 viên ma túy) vừa mới mua rồi cầm ở tay trái. Đến khoảng 01 giờ 40 phút ngày 26/5/2022, khi bị cáo T điều khiển xe mô tô chở bị cáo P chạy đến khu vực cầu Vượt, thuộc tổ 01, phường TD, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) túi ni lông màu trắng, đường viền màu đỏ, bên trong có chứa 07 (bảy) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu xanh (thu giữ trên tay trái của bị cáo P) được niêm phong kín theo quy định; 01 (một) xe mô tô, biển kiểm

soát: 75K8-9290, hiệu: Sirius, màu: Trắng- xám-bạc, số khung 6409Y-141309, số máy 5C64-141309.

Đối với 02 điện thoại di động mà bị cáo P và bị cáo T sử dụng vào việc phạm tội đã bị rơi trên đường đi, do không xác định được vị trí nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để truy tìm và thu giữ được.

Tại Bản kết luận giám định số: 291/KL-KTHS ngày 30/5/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận: 07 (bảy) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu xanh, thu giữ của Nguyễn Thị P gửi giám định, có tổng khối lượng là: 2,3701g (hai phẩy ba bảy không một gam), là ma túy, loại: MDMA.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 2,2201g (hai phẩy hai hai không một gam) mẫu bột được nghiền từ 07 (bảy) viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu xanh, cùng với các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Các vật chứng hiện đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy tạm giữ để đảm bảo cho việc xét xử và thi hành án.

Quá trình điều tra truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị P và bị cáo Nguyễn Thị Thu T đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 72/CT-VKS-HTh ngày 04 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị P và bị cáo Nguyễn Thị Thu T, về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm theo bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị Nguyễn Thị P và bị cáo Nguyễn Thị Thu T, phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P từ 02 năm 06 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù; Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu T từ 02 năm tù đến 02 năm 03 tháng tù; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ còn lại sau khi giám định là 2,2201 gam cùng với các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định; Đề nghị tịch thu, hóa giá sung vào Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô, mang biển kiểm soát: 75K8-9290, hiệu Sirius, màu Trắng-xám-bạc, số khung 6409Y-141309, số máy 5C64-141309, vì chiếc xe mô tô này liên quan đến việc phạm tội. Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Ý kiến của các bị cáo Nguyễn Thị P và Nguyễn Thị Thu T trình bày:* Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo rất hối hận và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trả hồ sơ điều tra bổ sung theo quy định của pháp luật.

[2]. Các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy thu thập trong hồ sơ đều có giá trị pháp lý.

[3]. Quá trình điều tra truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng.

[4]. Căn cứ kết tội đối với các bị cáo Nguyễn Thị P và Nguyễn Thị Thu T: Vào khoảng 01 giờ 40 phút ngày 26/5/2022, tại khu vực cầu Vượt Thủy Dương, thuộc tổ 01, phường Thủy Dương, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế, bị cáo Nguyễn Thị P và bị cáo Nguyễn Thị Thu T đang tàng trữ trái phép 2,3701 gam ma túy loại MDMA nhằm mục đích bán cho người khác để kiếm lời thì bị phát hiện bắt quả tang. Xét thấy hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà các bị cáo Nguyễn Thị P và bị cáo Nguyễn Thị Thu T đã thực hiện là đủ yếu tố cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Tội này được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị P và bị cáo Nguyễn Thị Thu T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Thị P và Nguyễn Thị Thu T là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vẫn nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Vì các hoạt động liên quan đến ma túy phải được cơ quan có thẩm quyền cho phép. Nhà nước cũng đã có nhiều chủ trương, biện pháp để phòng chống tệ nạn ma túy. Các bị cáo Nguyễn Thị P và Nguyễn Thị Thu T vẫn biết nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi tội phạm. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm để giáo dục các bị cáo và ngăn ngừa chung.

[5]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, thấy rằng: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn. Xét vai trò đồng phạm của từng bị cáo trong vụ án thì bị cáo Nguyễn Thị P là người chủ động, trực tiếp bỏ tiền ra để mua ma túy và liên hệ với người mua để bán lại ma túy cho người khác kiếm lời nên bị cáo Nguyễn Thị P là người phải chịu trách nhiệm chính. Còn bị cáo Nguyễn Thị Thu T là đồng phạm giúp sức, chịu trách nhiệm với vai trò thứ hai trong vụ án. Xét về mức độ hành vi phạm tội lần này của các bị cáo cũng xuất phát từ động cơ vụ lợi, muốn thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy nhưng hành vi này là trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, cần phải xử lý nghiêm, nhằm cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân của bị cáo Nguyễn Thị Thu T thì thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, vào năm 2008 đã bị Công an thành phố Huế xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo Quyết định số: 20056/QĐ/XPVPHC ngày 26/8/2008; Vào năm 2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế khởi tố bị can về tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, theo Quyết định số: 239/QĐ-ĐTTH ngày 08/6/2022. Còn bị cáo Nguyễn Thị P thì khi thực hiện hành vi tội phạm có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không phạm vào các tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Thị P và Nguyễn Thị Thu T đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

Về quan điểm của Kiểm sát viên là đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thị P và Nguyễn Thị Thu T là có căn cứ pháp luật.

[8]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy đã thu giữ gồm: 01 túi ni lông màu trắng, đường viền màu đỏ, bên trong có chứa 07 viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu xanh được niêm phong và 01 xe mô tô mang biển kiểm soát: 75K8-9290, hiệu Sirius màu Trắng- xám-bạc, số khung 6409Y-141309, số máy 5C64-141309 kèm theo 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 005641 do Công an tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 10/8/2009 mang tên Nguyễn Thanh Tùng, biển số đăng ký 75K8-9290. Xét thấy: Đối với 2,2201 gam ma túy loại MDMA (đây là số ma túy đã thu giữ còn lại sau khi giám định) là chất độc hại nên cần phải tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát: 75K8-9290, hiệu Sirius màu Trắng-xám-bạc, số khung 6409Y-141309, số máy 5C64-141309 thuộc quyền quản lý hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thị P, bị cáo đã dùng làm phương tiện vào việc phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, hóa giá sung vào Ngân sách Nhà nước.

Tất cả các vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 11 năm 2022, giữa Cơ quan Điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy. Đối với 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 005641 do Công an tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 10/8/2009 mang tên Nguyễn Thanh Tùng, biển số đăng ký 75K8-9290 hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[9]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị P và Nguyễn Thị Thu T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Thị P 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt giam thi hành án, nhưng được trừ vào thời gian mà bị cáo đã bị tạm giữ, là từ ngày 26/5/2022 đến ngày 03/6/2022.

- Bị cáo Nguyễn Thị Thu T 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 26/5/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ còn lại sau khi giám định là 2,2201 gam, cùng với các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định, có 02 chữ ký của Điều tra viên và 02 chữ ký của Giám định viên, 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Tịch thu, hóa giá sung vào Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô mang biển kiểm soát: 75K8-9290, hiệu Sirius, màu Trắng- xám-bạc, số khung 6409Y-141309, số máy 5C64-141309 kèm theo 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 005641 do Công an tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 10/8/2009 mang tên Nguyễn Thanh Tùng, biển số đăng ký 75K8-9290.

Tất cả các vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 11 năm 2022 giữa Cơ quan Điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy. Đối với 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 005641 do Công an tỉnh Thừa Thiên Huế cấp ngày 10/8/2009 mang tên Nguyễn Thanh Tùng, biển số đăng ký 75K8-9290 hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 1, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Nguyễn Thị P và bị cáo Nguyễn Thị Thu T mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TT-Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT-Huế;
- Công an thị xã Hương Thủy;
- Công an tỉnh – PV06;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mai Văn Phú**